TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11- HÀ N**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: 122/2025/HS-ST
Ngày: 27-10-2025

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - HÀ N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Tuyển

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Trường – Giáo viên, Hiệu trưởng Trường trung học cơ sở Quất Động, xã Thường Tín, thành phố Hà N.

Bà Trương Thị Thái – Giáo viên nghỉ hưu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hảo - Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 11- Hà N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Hà N tham gia phiên tòa: Ông Dương Sơn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hà N xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số 90/2025/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2025/QĐXXST-HS ngày 10/10/2025 đối với bị cáo:

Uông Văn P, sinh ngày 15/7/2006; Giới tính: Nam. Nơi thường trú và nơi ở: Cụm 10, xã Hạ M, huyện Đan P, thành phố Hà N (nay là cụm 10, xã Ô D, thành phố Hà N); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng phái: Không; Con ông: Uông Văn C, sinh năm 1982; Con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1986. A, chị, em ruột: Có 02 người, bị cáo là thứ nhất; Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/5/2025; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà N (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Nguyễn Thị T, Văn phòng Luật sư Nguyễn T – Đoàn Luật sư thành phố Hà N (xin xét xử vắng mặt)

- *Bị hại:* Cháu Vũ Thị Phương T, sinh ngày 16/7/2012; địa chỉ: thôn Vĩnh T, xã Ngọc H, thành phố Hà N (vắng mặt).

- *Người đại diện theo pháp luật của cháu T:* A Vũ Hữu N, sinh năm 1988. Địa chỉ: Đội 1, xã Ngọc H, thành phố Hà N. (xin xét xử vắng mặt).

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:* Bà Quách Thị Thu H, sinh năm 1983 – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm pháp lý Nhà nước thành phố Hà N (có mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thu H, sinh năm 1983 (chủ nhà nghỉ Lan A); địa chỉ: Cụm 3, thôn Quỳnh Đ, xã Đại T, thành phố Hà N (vắng mặt).

N DUNG VỤ ÁN:

Khoảng giữa tháng 4/2025, Uông Văn P lên mạng xã hội Facebook, sử dụng tài khoản Uong Van Phuc kết bạn với tài khoản Bog-EWW của cháu Vũ Thị Phương T (sinh ngày 16/7/2012). P và cháu T thường xuyên nhắn tin, gọi điện thoại nói chuyện rồi phát sinh tình cảm yêu đương. Nhiều lần P rủ cháu T đi chơi sau đó thuê nhà nghỉ để quan hệ tình dục và sử dụng chiếc điện thoại hiệu Iphone 12 Promax màu xA của P để quay video lại quá trình quan hệ. Từ ngày 01/5/2025 đến ngày 07/5/2025, P đã 04 lần quan hệ tình dục với cháu T tại nhà nghỉ Lan A ở địa chỉ cụm 3, thôn Quỳnh Đ, xã Vĩnh Quỳnh, huyện T Trì, thành phố Hà N (nay là xã Đại T, thành phố Hà N), cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 01/5/2025 P điều khiển xe máy hiệu Honda Wave màu đen, biển kiểm soát 29YS-365.39 chở cháu T đi uống nước tại ngã tư trường cấp 1 Quỳnh Đ, thuộc xã Đại T, thành phố Hà N. Quá trình ngồi uống nước, P rủ cháu T đi nhà nghỉ để quan hệ tình dục thì cháu T đồng ý. Đến khoảng 14 giờ 10 phút cùng ngày, P chở cháu T đến nhà nghỉ Lan A ở thôn Quỳnh Đ, xã Đại T gặp A Lữ Đình S (là nhân viên của nhà nghỉ) để thuê phòng 202 rồi dẫn cháu T lên phòng. Tại đây, cả hai lên giường nằm nói chuyện, ôm hôn nhau. Khoảng 10 phút sau, P cởi hết quần áo của cháu T đang mặc rồi tự cởi quần áo của mình ra, đồng thời lấy 01 bao cao su đã chuẩn bị trước đeo vào dương vật đang cương cứng. Sau đó, P nằm đè lên người cháu T, đút dương vật của mình vào trong âm đạo của cháu T để quan hệ tình dục, đồng thời sử dụng chiếc điện thoại hiệu Iphone 12 Pro Max màu xA của mình quay video lại quá trình quan hệ tình dục. Khoảng 15 phút sau P xuất tinh vào bao cao su rồi nằm ôm cháu T nói chuyện. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, P và cháu T vào nhà vệ sinh tắm rửa, vứt bao cao su vào thùng rác, tự mặc quần áo rồi trả phòng. P sử dụng tài khoản số 0336965867 của P mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội (MBbank) chuyển khoản 90.000 đồng đến tài khoản số 48810000093607 mang tên Nguyễn Thu Hương (là tài khoản nhận tiền của nhà nghỉ Lan A) mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) để T toán tiền phòng rồi điều khiển xe máy chở cháu T về.

Lần thứ 2: Khoảng 13 giờ ngày 04/5/2025 P điều khiển xe máy đến thôn Vĩnh Thịnh đón cháu T đi đến quán trà sữa Tocotoco gần trường tiểu học Quỳnh Đ, xã Đại T, thành phố Hà N để uống nước. Do quán hết chỗ ngồi nên sau khi mua trà sữa, P tiếp tục chở cháu T đến nhà nghỉ Lan A thuê phòng 202 để quan hệ tình dục. Khi vào phòng P và cháu T lên giường ôm hôn nhau, đồng thời P cởi hết quần áo của cháu T ra rồi tự cởi quần áo của mình. Sau đó, P lấy 01 bao cao su đã chuẩn bị trước đeo vào dương vật đang cương cứng rồi nằm đè lên người cháu T, đút dương vật của mình vào trong âm đạo của cháu T để quan hệ tình dục trong khoảng 15 phút rồi xuất tinh vào bao cao su. Quá trình quan hệ tình dục, P có sử dụng điện thoại của mình để quay video. Sau khi quan hệ tình dục xong, P và cháu T nằm ôm nhau nói chuyện. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, P vào nhà vệ sinh vứt bao cao su vào thùng rác rồi cả hai mặc quần xuống trả phòng. P chuyển khoản 90.000 đồng để T toán tiền phòng rồi lấy xe máy chở cháu T về nhà.

Lần thứ ba và lần thứ tư: Khoảng 20 giờ ngày 07/5/2025, P điều khiển xe máy đến thôn Quỳnh Đ, xã Đại T, thành phố Hà N đón cháu T đi ăn uống ở quán lẩu nướng khu vực Linh Đ, thành phố Hà N. Sau khi ăn xong, khoảng 22 giờ cùng ngày, P chở cháu T về nhà nghỉ Lan A thuê phòng 202 để quan hệ tình dục. Sau khi vào phòng, P vào nhà vệ sinh để tắm rửa còn cháu T ở ngoài tự cởi hết quần áo rồi lên giường nằm. Lúc này, P cuốn khăn tắm đi từ nhà vệ sinh ra rồi lên giường nằm ôm, hôn cháu T, sau đó lấy bao cao su đã chuẩn bị từ trước đeo vào dương vật đang cương cứng. P nằm đè lên người cháu T rồi đút dương vật của mình vào trong âm đạo cháu T để quan hệ tình dục trong khoảng 15 phút thì xuất tinh vào bao cao su. Sau khi quan hệ tình dục xong, P đi vào nhà vệ sinh, tháo bao cao su vứt vào thùng rác rồi lên giường nằm ôm cháu T nói chuyện. Khoảng 15 phút sau, P nằm đè lên người cháu T, đút dương vật đang cương cứng vào trong âm đạo của cháu T để quan hệ tình dục trong khoảng 20 phút thì rút dương vật ra, xuất tinh lên bụng của cháu T. Sau đó, P lấy giấy lau tinh trùng trên bụng cháu T rồi cả hai đi ngủ. Cả 02 lần quan hệ này, P đều dùng điện thoại của mình quay video. Đến khoảng 05 giờ 30 phút ngày 08/5/2025, P gọi cháu T dậy mặc quần áo rồi trả phòng. P chuyển khoản 180.000 đồng để T toán tiền phòng rồi chở cháu T đến quán phở gần nhà nghỉ Lan A để ăn sáng. Sau đó, P điều khiển xe máy đi về còn cháu T tự đi bộ đến nhà bạn ở gần đó để lấy xe.

Cùng lúc này, A Vũ Hữu Ngọc (là bố cháu T) đi tìm thì gặp cháu T tại khu vực thôn Quỳnh Đ, xã Đại T. Khi A Ngọc hỏi cháu T lý do đi qua đêm thì cháu T nhận đã quan hệ tình dục với Uông Văn P. Sau đó, A Ngọc đã đưa cháu T đến công an để trình báo sự việc.

Sau khi tiếp nhận thông tin vụ việc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà N đã phối hợp với cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng, trưng cầu giám định pháp y tình dục đối với Uông Văn P và cháu Vũ Thị Phương T. Kết quả như sau:

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 15 giờ ngày 08/5/2025 tại nhà nghỉ Lan A thuộc thôn Quỳnh Đ, xã Vĩnh Quỳnh, huyện T Trì, Hà N, xác định:

"..1. Hiện trường nơi xảy ra vụ việc được xác định tại phòng 202 nhà nghỉ Lan A thuộc cụm 3, xã Vĩnh Quỳnh, huyện T Trì,Hà N, phòng nghỉ này có 01 cửa ra vào ở hướng Bắc, có 01 cánh cửa làm bằng gỗ sơn màu nâu; có 01 nhà vệ sinh ở góc Đng Bắc, 01 ghế da tình yêu ở sát góc Đng Nam, kê 01 giường ở giữa phòng, đầu giường sát tường phía Tây, loại giường gỗ kích thước (1,8x2)m; trên giường kê 01 đệm có trải ga vải màu vàng, trên mặt đệm có 02 gối, vỏ gối bằng vải, 01 chăn len màu nâu, bên dưới lớp ga đệm có lót 01 lớp lót ga bằng nilon màu trắng...".

Tại bản Kết luận giám định số 718/KLNCXH-TTPY ngày 17/7/2025 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế thành phố Hà N kết luận:

"...2.1. Tại thời điểm giám định Uông Văn P có bộ phận sinh dục

phát triển bình thường, không có vết sây sát bầm tím.

2.2. Xét nghiệm Anti HIV (test nhA Determine) của Uông Văn P: Âm tính... ".

Tại bản Kết luận giám định số 145/108/KLGĐADN-PYHN ngày 17/7/2025 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế thành phố Hà N kết luận:

"...ADN nhiễm sắc thể Y thu từ mẫu dịch âm đạo của Vũ Thị Phương T, mẫu lau rửa bộ phận sinh dục ngoài, mẫu lau rửa vùng cổ, mẫu lau rửa vùng ngực, mẫu lau rửa vùng bụng và mẫu quần lót gửi giám định có các alen trùng với các alen trên nhiễm sắc thể Y của Uông Văn P trên các locus Y-STR đã phân tích..."

Tại bản Kết luận giám định số 798/KLTDTE-TTPY ngày 17/7/2025 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế thành phố Hà N kết luận:

"...Kết quả siêu âm tử cung phần phụ: không có thai trong buồng tử cung, buồng trứng hai bên chưa thấy bất thường.

- Xét nghiệm Anti HIV, HbsAg (test nhA Determine): Âm tính.

2. Kết luận

2.1. Tại thời điểm giám định màng trinh của Vũ Thị Phương T có vết rách cũ nông vị trí 9 giờ, không có vết rách mới, không có vết sưng nề bầm tím, lỗ màng trinh giãn rộng..."

Trách nhiệm dân sự: Bị cáo Uông Văn P và gia đình bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường số tiền 50.000.000 đồng, đại diện bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo P.

Tại Cơ quan CSĐT - Công an TP. Hà N, Uông Văn P đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 595/CT-VKSHN-P2 ngày 12 tháng 9 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà N đã truy tố bị cáo Uông Văn P về tội: "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi" theo điểm đ khoản 2 Điều 142 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà N giữ quyền công tố, luận tội và trA luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Uông Văn P phạm tội: "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi" theo điểm đ khoản 2 Điều 142 Bộ luật hình sự. Đề nghị: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 142; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 11 năm đến 12 năm tù. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về trách nhiệm dân sự: đã thỏa thuận bồi thường xong nên không xét. Về vật chứng: Tịch thu, phát mại sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Iphone 12 promax màu xA, Imei 357061229541850 của Uông Văn P; trả lại cho bị hại Vũ Thị Phương T: 01 áo khoác len màu xám có kẻ sọc hai bên ống tay áo; 01 áo cộc tay cổ tròn màu trắng; 01 quần soóc bò màu trắng; 01 Đi dép lê màu đen; trả lại cho chị Nguyễn Thu H (sinh năm 1983) chủ nhà nghỉ Lan A: 01 chăn len màu nâu; 01 ga băng vải màu vàng; 01 lót ga bằng nilong màu trắng; 02 vỏ gối bằng vải. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đề nghị: Nhất trí tội dA và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo đã nhiều lần giao cấu với bị hại là người dưới 13 tuổi, mặc dù giữa bị cáo và bị hại nẩy sinh tình cảm yêu đương nhưng bị hại là người chưa phát triển đầy đủ về tâm sinh lý. Do vậy việc truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên xét bị cáo đã thành khẩn nhận tội, tích cực tác động gia đình để bồi thường khắc phục hậu quả, đại diện bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

TrA luận tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát. Không ai có ý kiến trA luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở N dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và trA luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp lệ, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng giữa tháng 4/2025, Uông Văn P và cháu Vũ Thị Phương T quen nhau qua mạng xã hội Facebook rồi phát sinh tình cảm yêu đương. Sau đó, P thường rủ cháu T đi chơi rồi thuê nhà nghỉ để quan hệ tình dục với cháu T. Từ ngày 01/5/2025 đến ngày 07/5/2025, P đã 04 lần quan hệ tình dục với cháu T tại phòng 202 nhà nghỉ Lan A ở cụm 3, thôn Quỳnh Đ, xã Vĩnh Quỳnh, huyện T Trì, thành phố Hà N; nay là xã Đại T, thành phố Hà N. Khi quan hệ tình dục với P thì cháu T hơn 12 tuổi, dưới 13 tuổi.

Đối chiếu với quy định của pháp luật, hành vi nêu trên của bị cáo Uông Văn P đã phạm vào tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi" tội dA và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 142 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến sự phát triển bình thường về thể chất và sinh lý của người dưới 16 tuổi. Để kịp thời đấu trA phòng chống tội phạm, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ dài để bị cáo thấm thía với tội lỗi của mình mà trở về con đường lương thiện, đồng thời cũng là để làm gương cho những kẻ khác.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo tác động gia đình bồi thường cho bị hại nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Khi lượng hình, xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, có thể giảm nhẹ một phần hình phạt chứng tỏ sự nhân đạo của pháp luật để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở thành người có ích cho xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng theo nguyên tắc xử lý của pháp luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về bồi thường dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 50 triệu đồng; các bên đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong, không có đề nghị gì khác nên không xét.

[4] Về vật chứng: Bị cáo sử dụng chiếc điện thoại di động khi thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu, phát mại sung vào ngân sách Nhà nước. Trả lại các tài sản cho bị hại và chủ nhà nghỉ Lan A đã giao nộp để phục vụ công tác điều tra.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Uông Văn P phạm tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi".

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 142; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Uông Văn P 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/5/2025

2. Về vật chứng:

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Tịch thu, phát mại sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng Iphone, số IMEI 357061229541850;
- Trả lại cho bị hại Vũ Thị Phương T: 01 áo khoác len màu xám có kẻ sọc hai bên ống tay áo; 01 áo cộc tay cổ tròn màu trắng; 01 quần soóc bò màu trắng; 01 Đi dép lê màu đen;
- Trả lại cho chị Nguyễn Thu Hương (sinh năm 1983) chủ nhà nghỉ Lan A: 01 chăn len màu nâu; 01 ga bằng vải màu vàng; 01 lót ga bằng nilong màu trắng; 02 vỏ gối bằng vải.

(Số vật chứng trên hiện do Thi hành án dân sự thành phố Hà N quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/10/2025).

3. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND TP Hà N;
- VKSND TP Hà N;
- VKSND khu vực 11 - HN;
- Công an thành phố Hà N;
- Phòng THADS khu vực 11- HN;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Trí Tuyển